

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST

Ngày: 27-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh;

2/ Bà Nguyễn Thị Nữ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 241/2021/TLST-HS ngày 24/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 13/01/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Nam T**, sinh năm 1990, tại tỉnh Bình Dương; nơi ĐKKHKT: Số 16/11, Tổ 11, Khu phố 2, phường T, thành phố TH, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Lê Thị Gái N; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Ngọc T2 (đã ly hôn), bị cáo có 01 con tên Nguyễn T V, sinh năm 2014; Tiền án-tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Họ và tên: **Le Đăng C**, sinh năm 1994, tại tỉnh Bình Dương; nơi ĐKKHKT: Số 42, đường ĐX 141, Tổ 13, Khu phố 1, phường T, thành phố TH, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đăng C1 và bà Trần Kim L; Bị cáo có vợ tên Võ Thị Thu N, chưa có con; Tiền án-tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại:

1. Ông Đặng Ba U, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 47/58, Khu phố 8, phường TB, thành phố TH, tỉnh Bình Dương, vắng mặt;

2. Ông Nguyễn Văn L3, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 541/22, Khu phố 8, phường TB, thành phố TH, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Dinh Văn D, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 10/23, Tổ 23, Khu phố 2, phường TB, thành phố TH, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 16/3/2021, Nguyen Nam T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream, màu nâu, biển số 52N5-0128 đi từ nhà của T tại số 16/11, tổ 11, Khu phố 2, phường T, thành phố TH, tỉnh Bình Dương đến nhà của Le Đàng C tại số 42, đường ĐX 141, Khu phố 1, phường T, thành phố TH, tỉnh Bình Dương để rủ C đi vòng quanh khu vực phường TB tìm tài sản sơ hở để lấy trộm rồi bán lấy tiền tiêu xài thì C đồng ý. Khi T chở C đi đến khu vực thuộc Khu phố 8, phường TB, thành phố TH, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy trước cổng nhà số 47/58, Khu phố 8, phường TB, thành phố TH, tỉnh Bình Dương của anh Đàng Ba U đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ trên có 01 (một) cây mai vàng, cao 180 cm, hoành 20 cm được trồng trong chậu và đặt trên vỉa hè trước cổng nhà nên T dừng xe mô tô để C xuống xe và nhổ cây mai ra khỏi chậu rồi T chở C đem cây mai đến khu vực bãi đất trống trên đường Lò Lu, phường TB, thành phố TH, tỉnh Bình Dương để cất giấu. Ngay sau đó, T tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 52N5-0128 chở C đi đến khu vực vừa lấy trộm cây mai trước đó để tiếp tục tìm tài sản sơ hở lấy trộm thì thấy còn có 01 (một) cây mai vàng, cao 210 cm, hoành 19 cm được trồng trong chậu đặt trước nhà số 541/22, Khu phố 8, phường TB, thành phố TH, tỉnh Bình Dương của anh Nguyễn Văn L3 đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ trên, không có ai trông coi nên C xuống xe và nhổ cây mai rồi lên xe để T chở C đem cây mai đến bãi đất trống trên đường A. Đến nơi, C cầm 02 (hai) cây mai đã lấy trộm và ngồi phía sau để T chở C đến nhà Dinh Văn D để bán 02 (hai) cây mai cho D được số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn) đồng. Sau đó, T và C chia đôi số tiền, mỗi người 400.000đ (bốn trăm nghìn) đồng và cả hai tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/3/2021, anh Đàng Ba U và anh Nguyễn Văn L3 đến Công an phường Tương Bình Hiệp trình báo sự việc. Qua công tác rà soát đối tượng và nắm tình hình, Công an phường Tương Bình Hiệp mời Nguyen Nam T và Le Đàng C đến trụ sở làm việc. Qua làm việc, T và C khai nhận hành vi trộm cắp 02 (hai) cây mai của anh U và anh L3 nên Công an phường Tương Bình Hiệp tiến hành tạm giữ của T 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Dream, màu nâu, biển số 52N5-0128, số khung FS100*2400054*, số máy 1P50FMG-3*10203031*. Đồng thời, Công an phường Tương Bình Hiệp tiến hành làm việc với Dinh Văn D và tạm giữ 01 (một) cây mai vàng, cao 180 cm, hoành 20 cm và 01 (một) cây mai vàng, cao 210 cm, hoành 19 cm. Sau đó, Công an phường Tương Bình Hiệp chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá số 109/KLTS-TTHS ngày 27/4/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) cây mai vàng, cao 180 cm, hoành 20 cm, trị giá 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng và 01 (một) cây mai vàng, cao 210 cm, hoành 19 cm, trị giá 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng.

Đối với 01 (một) cây mai vàng, cao 180 cm, hoành 20 cm và 01 (một) cây mai vàng, cao 210 cm, hoành 19 cm, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh

Đang Ba U và anh Nguyễn Văn L3 nên ngày 28/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiến hành giao trả cho anh U và anh L3 theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 193.

Đối với Đinh Văn D, quá trình điều tra xác định, D không biết 02 (hai) cây mai mà T và C bán cho D là tài sản do phạm tội trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với D.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Dream, màu nâu, dung tích 97 cm^3 , biển số 52N5-0128, số khung FS100*2400054*, số máy 1P50FMG-3*10203031*, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên Nguyễn Nam T mua của một người (không rõ nhân thân, lai lịch) và không có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Ngày 15/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiến hành tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương thì nhận được kết quả trả lời là không tìm thấy dữ liệu đối với xe mô tô có số khung FS100*2400054*, số máy 1P50FMG-3*10203031* và xe mô tô có biển số 51N5-0128. Ngày 20/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Kết luận giám định 04/KLGĐ-PC09, kết luận: Xe mô tô hai bánh (kiểu dáng Dream), nhãn hiệu Darling, số loại 100-LFa, dung tích xi lanh 97 cm^3 , biển số 52N5-0128, có số khung, số máy không đổi. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã tiến hành đăng báo truy tìm chủ sở hữu xe mô tô nói trên nhưng chưa tìm được chủ sở hữu nên ngày 14/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 15/CT-VKS-HS ngày 20/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Nam T, Lê Đăng C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Nam T mức hình phạt từ 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Đăng C mức hình phạt từ mức hình phạt từ 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hai bánh đã qua sử dụng bị trầy xước, rỉ sét nhiều chỗ, phần thân bên phải và đầu xe bị bể ốp nhựa, hiệu Honda Dream, màu nâu, biển số 52N5-0128, số khung FS100Z*2400054*, số máy 1P50FMG-3*10203031* (không kiểm tra chi tiết bên trong, tình trạng hoạt động).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Quá trình điều tra bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyen Nam T nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Le Đàng C nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn, hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Liên tiếp trong khoảng thời gian từ 23 giờ 50 phút ngày 16/3/2021 đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 17/3/2021, tại khu vực trước nhà số 47/58 và nhà số 541/22, Khu phố 8, phường TB, thành phố TH, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyen Nam T và Le Đàng C đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) cây mai vàng, cao 180 cm, hoành 20 cm, trị giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Đàng Ba U và 01 (một) cây mai vàng, cao 210 cm, hoành 19 cm, trị giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Văn L3. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn L3, anh Đàng Bá Úy là 3.000.000đ (ba triệu đồng). Hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Vụ án mang tính chất đồng phạm, T là

người nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản và rủ C cùng thực hiện nên bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo C.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng, tài sản được thu hồi và hoàn trả cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét thấy các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự và chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật tại địa phương, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Việc cho các bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương. Do đó, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa thành công dân tốt, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự xét mức hình phạt mà Đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hai bánh đã qua sử dụng bị trầy xước, rỉ sét nhiều chỗ, phần thân bên phải và đầu xe bị bể ộp nhựa, hiệu Honda Dream, màu nâu, biển số 52N5-0128, số khung FS100Z*2400054*, số máy 1P50FMG-3*10203031* (không kiểm tra chi tiết bên trong, tình trạng hoạt động).

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tổ tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyen Nam T, Le Dang C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Về hình phạt:

1.1/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyen Nam T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (27/01/2022).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92

Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 24/2021/L-TA ngày 24/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

1.2/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Le Đang C 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (27/01/2022).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 25/2021/L-TA ngày 24/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3/ Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hai bánh đã qua sử dụng bị trầy xước, rỉ sét nhiều chỗ, phần thân bên phải và đầu xe bị bể ốp nhựa, hiệu Honda Dream, màu nâu, biển số 52N5-0128, số khung FS100Z*2400054*, số máy 1P50FMG-3*10203031* (không kiểm tra chi tiết bên trong, tình trạng hoạt động).

4/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nga